

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Kỹ thuật chăn nuôi (Animal Farming Techniques)

- Mã số học phần: NS346
- Số tín chỉ học phần: 4 tín chỉ
- Số tiết học phần: 45 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Chăn nuôi
- Khoa: Nông nghiệp

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Giảng dạy sau tất cả các học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành.

- Điều kiện song hành:

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Có kiến thức cơ bản về giống, công tác giống, năng suất sinh trưởng, sinh sản của các loài gia súc gia cầm	3.1.3ab
4.2	Xây dựng quy trình kỹ thuật nuôi dưỡng gia súc, gia cầm theo mô hình trang trại công nghiệp, áp dụng quy trình chăn nuôi tiên tiến để sản xuất chăn nuôi an toàn sinh học và bảo vệ môi trường	3.2.1ab
4.3	Nắm vững cách vận hành và xây dựng mô hình xử lý chất thải tại các trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, không gây ô nhiễm môi trường trong quá trình Chăn nuôi	3.2.2.b
4.4	Có thái độ tích cực trong sự phát triển nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và cầu tiến nâng cao trình độ chuyên môn về chăn nuôi gia súc gia cầm.	3.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Áp dụng kiến thức chuyên ngành về con giống, dinh dưỡng, thức ăn, quản lý dịch bệnh và quản lý đàn để xây dựng quy trình chăm sóc nuôi dưỡng đạt hiệu quả cao trong chăn nuôi gia súc, gia cầm.	4.1	3.1.3a
CO2	Vận dụng những kiến thức chuyên môn về gia súc, gia cầm về những tiến bộ khoa học mới đạt được trong nghiên cứu vào thực tiễn chăn nuôi để phát triển ngành chăn nuôi. Luôn cập nhật những công nghệ mới trong	4.1	3.1.3b

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
	chăn nuôi đang áp dụng tại các trang trại và ứng dụng công nghệ cao trong hệ thống chăn nuôi gia súc, gia cầm hiện đại.		
	Kỹ năng		
CO3	Đánh giá và xử lý tình huống về an toàn phòng bệnh trên gia súc, gia cầm và hệ thống xử lý chất thải không gây ô nhiễm môi trường.	4.2	3.2.1a
CO4	Lập kế hoạch phát triển trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô lớn. Từ đó có kiến thức và tư duy tốt để phát triển kỹ thuật và phát triển nghề chăn nuôi gia súc, gia cầm thích hợp với điều kiện thực tế thị trường.	4.3	3.2.2b
	Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO5	Hình thành thái độ cầu tiến và vượt khó để phát triển tốt nghề nghiệp. Có khả năng tự giải quyết vấn đề liên quan đến gia súc, gia cầm. Cập nhật thông tin và kiến thức trong lĩnh vực chuyên môn và các lĩnh vực có liên quan để có thái độ ứng xử một cách phù hợp trong lĩnh vực chăn nuôi.	4.4	3.3

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Kỹ thuật chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm tiên tiến chủ yếu trong sản xuất thực phẩm thịt và trứng theo các hệ thống chăn nuôi khác nhau từ hộ chăn nuôi nhỏ đến chăn nuôi tập trung thâm canh. Sinh viên cũng cần hiểu rõ chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học, chăn nuôi hữu cơ và phòng bệnh gia cầm hiện nay là để sản xuất thực phẩm an toàn và chăn nuôi bền vững kết hợp với việc bảo vệ môi trường sống của cộng đồng. Nghiên cứu về tình hình chăn nuôi gia súc nhai lại và những định hướng phát triển chăn nuôi trong thời gian tới. Nghiên cứu những kiến thức về cách chọn giống và những loại thức ăn hiện nay được sử dụng trong chăn nuôi gia súc nhai lại. Phương pháp thiết kế, xây dựng chuồng trại, kỹ thuật trong chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý trong chăn nuôi. Hiểu biết những yếu tố ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sản phẩm chăn nuôi, những quy định về sản xuất sản phẩm chăn nuôi sạch, và các quy trình sản xuất sạch đang được áp dụng...để chăn nuôi đạt năng suất cao, mang lại hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1.	Sự phát triển của sản xuất gia cầm	2	CO1, CO3, CO4, CO5
1.1.	Vai trò và các hệ thống sản xuất gia cầm hiện đại trên thế giới		
1.2.	Chăn nuôi gia cầm và ứng dụng tiên bộ ở Việt Nam		
Chương 2.	Môi trường và chăn nuôi gia cầm bền vững	4	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
2.1.	Ảnh hưởng của tiêu khí hậu chuồng nuôi đến gia cầm		

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
2.2.	Tương tác giữa nhiệt độ môi trường và sức sản xuất		
2.3.	Sự ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi gia cầm		
2.4.	Xử lý chất thải gia cầm và các biện pháp làm giảm thiểu ô nhiễm		
Chương 3.	Kỹ thuật chăn nuôi gà và vịt áp dụng hệ thống nuôi dưỡng và quản lý tiên tiến	6	CO1,CO2, CO3, CO4, CO5
3.1.	Kỹ thuật chăn nuôi gà áp dụng công nghệ cao		
3.2.	Kỹ thuật nuôi vịt an toàn sinh học		
3.3.	Chăn nuôi thâm canh		
3.4.	Các biện pháp sinh học trong sản xuất gia cầm sạch		
3.5.	Hệ thống chăn nuôi gia cầm hữu cơ		
Chương 4.	Ý nghĩa kinh tế của ngành chăn nuôi heo và tình hình thị trường tiêu thụ	2	CO1,CO2, CO3, CO4, CO5
4.1.	Ý nghĩa kinh tế và hiện trạng của ngành Chăn nuôi heo		
4.2.	Thị trường tiêu thụ sản phẩm con heo		
Chương 5.	Công tác giống, chuồng trại và môi trường chăn nuôi heo	4	CO1,CO2, CO3, CO4, CO5
5.1.	Giống heo và công tác giống		
5.2.	Hệ thống chuồng trại		
5.3.	Xử lý chất thải trại heo và vệ sinh môi trường		
Chương 6	Kỹ thuật nuôi và quản lý trang trại nuôi heo	7	CO1,CO2, CO3, CO4, CO5
6.1	Kỹ thuật nuôi heo các giai đoạn		
6.2	Tổ chức sản xuất		
6.3	Quản lý dịch bệnh		
6.4	Quản lý môi trường		
6.5	Quản lý một cơ sở chăn nuôi heo		
Chương 7	Chăn nuôi trâu bò thịt	7	CO1,CO2, CO3, CO4, CO5
7.1	Chọn giống trâu bò thịt		
7.2	Thức ăn		
7.3	Kỹ thuật xây dựng chuồng trại		
7.4	Quy trình kỹ thuật chăn nuôi trâu, bò thịt		
7.5	Những yếu tố ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng thịt.		
7.6	Phòng trị bệnh trên trâu bò thịt		
Chương 8	Chăn nuôi trâu bò sữa	7	CO1,CO2, CO3, CO4
8.1.	Chọn giống trâu, bò sữa		
8.2.	Thức ăn và chuồng trại		
8.3.	Quy trình kỹ thuật chăn nuôi trâu, bò sữa		

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
8.4.	Những yếu tố ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sữa.		
8.5.	Phòng trị bệnh trên trâu, bò sữa		
Chương 9	Hệ thống xử lý chất thải trang trại chăn nuôi công nghệ cao	6	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
9.1	Mô hình xử lý chất thải trại nuôi gà		
9.2	Mô hình xử lý chất thải trại nuôi heo		
9.3	Mô hình xử lý chất thải trại nuôi bò		

7.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Bài 1.	Kỹ thuật chăn nuôi gia cầm	4	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
1.1	Kỹ thuật nuôi gà đẻ công nghiệp		
1.2	Kỹ thuật nuôi gà thịt công nghiệp		
1.3	Kỹ thuật nuôi vịt an toàn sinh học		
1.4	Kỹ thuật nuôi vịt công nghiệp công nghệ cao		
1.5	Thực hành và viết báo cáo		
Bài 2.	Kỹ thuật chăn nuôi heo	4	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
2.1.	Kỹ thuật nuôi heo nái sinh sản		
2.2.	Kỹ thuật nuôi heo con theo mẹ và cai sữa		
2.3.	Kỹ thuật nuôi heo thịt		
2.4.	Công tác vệ sinh chuồng trại và xử lý chất thải		
Bài 3.	Kỹ thuật chăn nuôi đại gia súc	4	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
3.1	Kỹ thuật nuôi bò thịt		
3.2	Kỹ thuật nuôi bò sữa		
3.3	Nguồn thức ăn và phối hợp khẩu phần		
Bài 4.	Tham quan các mô hình xử lý chất thải trang trại	6	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
4.1	Tham quan mô hình xử lý chất thải trại bò		
4.2	Tham quan mô hình xử lý chất thải trại heo		
4.3	Tham quan mô hình xử lý chất thải trại gà và vịt		
Bài 5.	Tham quan các hệ thống trang trại chăn nuôi heo, gà, trâu bò công nghiệp	6	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
5.1.	Tham quan trang trại nuôi bò quy mô lớn		
5.2.	Tham quan trang trại nuôi heo công nghiệp	6	CO1, CO2, CO3, CO4
5.3.	Tham quan trang trại nuôi gà công nghiệp công nghệ cao		
5.4.	Tham quan trang trại nuôi vịt an toàn sinh học		

8. Phương pháp giảng dạy:

- Lý thuyết: bài giảng (50%), đề án (20%)
- Thực hành: thực hành (30%)

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.

- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm đề án (nhóm)	- Báo cáo/thuyết minh theo nhóm - Được nhóm xác nhận có tham gia	20 %	CO1,CO2, CO3, CO4
2	Điểm thực hành/thí nghiệm/thực tập	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành - Tham gia 100% số giờ	30 %	CO1,CO2, CO3, CO4
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50 %	CO1,CO2, CO3, CO4

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu giảng dạy:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Bùi Xuân Mến và Đỗ Võ Anh Khoa.2014. Giáo trình chăn nuôi gia cầm. NXB Đại học Cần Thơ	MOL.079620, NN.016651
[2] Nguyễn Thị Thủy và Hồ Thanh Thâm.2016. Giáo trình Quản lý môi trường Chăn nuôi. NXB Đại học Cần Thơ, 166 tr	MOL.081220 NN.017297
[3] Giáo trình chăn nuôi heo B : Dành cho sinh viên các chuyên ngành Bác sĩ Thú Y, Kỹ sư Nông học, Cử nhân Sinh - Kỹ thuật Nông nghiệp... / Lê Thị Mến.- Cần Thơ: Trường Đại Học Cần Thơ, 2010.- 42 tr.; 30 cm.- 636.4/ M254	MOL.057213, NN.014938
[4] Kỹ thuật chăn nuôi heo / Nguyễn Ngọc Tuấn, Trần Thị Dân.- Hà Nội: Tp.HCM, 2000.- 323 tr.; cm.- 636.4/ T502	MOL.076883, MOL.002141, MOL.030709, NN.006160, NN.006161, MON.110060, MON.110064, MOL.082321
[5] Giáo trình chăn nuôi gia súc nhai lại / Nguyễn Văn Thu (biên soạn).- Cần Thơ: Đại học Cần Thơ, 2010.- 132 tr.: Minh họa; 24 cm.- 636.2/ Th500	MOL.077586,MON.042283,MO N.041870,MON.041869

[6] Dinh dưỡng và thức ăn gia súc / Vũ Duy Giảng, Nguyễn Thị Lương Hồng, Tôn Thất Sơn.- Hà Nội: Nông nghiệp, 1997.- 260 tr.: minh họa; 27 cm.- 636.085/ Gi106	NN.007084, NN.006741, NN.006742, NN.006743, NN.006744, NN.006745, NN.007082, NN.007083,
---	---

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Sự phát triển của sản xuất gia cầm	2	2	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.1 đến 1.3, Chương 1 +Tra cứu nội dung về tình hình chăn nuôi gia cầm tại Việt Nam và Thế giới
2	Chương 2: Môi trường và chăn nuôi gia cầm bền vững	4	4	- Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Nội dung chương 4 +Tài liệu [2]: tham khảo nội dung xử lý chất thải rắn, lỏng. Chương 3-4
3	Chương 3: Kỹ thuật chăn nuôi gà và vịt áp dụng hệ thống nuôi dưỡng và quản lý tiên tiến	6	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Nội dung Chương 1-9 về kỹ thuật nuôi gà và vịt
4	Chương 4. Ý nghĩa kinh tế của ngành chăn nuôi heo và tình hình thị trường tiêu thụ	2	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [3]: Nội dung từ Chương 1-2.
5	Chương 5. Công tác giống, chuồng trại và môi trường chăn nuôi heo	4	2	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [3]: Nội dung từ Chương 3-5. +Tài liệu [4]: Nội dung từ Chương 1-7.
6	Chương 6. Kỹ thuật nuôi và quản lý trang trại nuôi heo	7	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [3]: Nội dung từ Chương 2-7. +Tài liệu [4]: Nội dung từ Chương 1-7.
7	Chương 7. Chăn nuôi trâu bò thịt	7	2	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [5]: Nội dung về chăn nuôi bò thịt -Tài liệu [6] : Nội dung về chăn nuôi bò thịt
8	Chương 8. Chăn nuôi trâu bò sữa	7	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [5]: Nội dung về chăn nuôi bò sữa -Tài liệu [6] : Nội dung về chăn nuôi bò sữa
9	Chương 9. Hệ thống xử lý chất thải trang trại chăn nuôi công nghệ cao	6	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [2]:Nội dung từ chương 1-6 về Xử lý chất thải rắn, lỏng, khí tại các trang trại chăn nuôi gia cầm.

Cần Thơ, ngày 29 tháng 5 năm 2022

TRƯỞNG BỘ MÔN

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**



Lê Văn Vàng



Nguyễn Thị Kim Khang